

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2024

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Quảng Bình; Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2024; Căn cứ Thông báo xét duyệt Quyết toán năm 2024 của Sở Tài chính;

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được nhà nước cấp hỗ trợ; Quyết định số 3636/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; một số nội dung về thực hiện kế hoạch tài chính năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình, cụ thể:

A. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên Trường Đại học Quảng Bình đã có nhiều cố gắng, mặc dù nhà trường đang còn nhiều khó khăn nhất là tình hình tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh của Bộ giáo dục đào tạo; một số hạng mục tài sản sử dụng lâu năm năm đã xuống cấp.... nguồn thu không đủ bù đắp chi phí, nhưng với sự quyết tâm, đồng lòng đồng sức của tập thể đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác quản lý tài chính thực hiện đúng theo quy định nhà nước, đảm bảo nguyên tắc và đúng chế độ quy định, đồng thời đảm bảo tính linh hoạt nhằm mang lại hiệu quả cho đơn vị.

B. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NĂM 2024:

Để đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác trong thời gian qua, tại Hội nghị viên chức và người lao động trường Đại học Quảng Bình, nhà trường công khai báo cáo, đánh giá tình hình quản lý tài chính năm 2024 bao gồm một số nội dung như sau:

I. Tình hình thu chi năm 2024

1. Về nguồn thu:

1.1. Số dư năm 2023 chuyển sang: **319 triệu đồng**

(*kinh phí bồi dưỡng GV dạy THCS môn Lịch sử, địa lý theo QĐ 1118/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 chuyển sang*)

- Nguồn thu tại đơn vị: Thâm hụt đến 31/12/2023 là -5.516 triệu đồng

1.2. Nguồn kinh phí được sử dụng năm 2024: **70.707 triệu đồng**

- Kinh phí tự chủ: 30.759 triệu đồng. Điều chỉnh giảm dự toán năm 2024 theo QĐ số 3636/QĐ-UBND ngày 15/12/2023: 1.774 triệu đồng, còn lại được sử dụng: 28.985 triệu đồng

- Kinh phí không tự chủ: 27.492 triệu đồng

1.3 Nguồn thu của đơn vị:

12.455 triệu đồng

Trong đó: + Học phí, lệ phí:

7.962 triệu đồng

+ BD chức danh nghề nghiệp, liên kết:

2.363 triệu đồng

+ Thu lệ phí chứng chỉ Tin học, Ngoại ngữ

639 triệu đồng

+ Thu dịch vụ, câu lạc bộ, điện nước, ký túc xá, . . .

1.491 triệu đồng

2. Thực hiện nhiệm vụ chi: Số kinh phí thực tế chi trong năm 2024 là **65.110 triệu đồng**,

Trong đó: + Nguồn chi ngân sách:

52.574 triệu đồng

(tự chủ: 30.753 triệu đồng, không tự chủ: 21.821 triệu đồng)

+ Nguồn chi ngoài ngân sách:

12.536 triệu đồng

2.1. Chi cho con người: 34.190 triệu đồng, chiếm 52% tổng chi năm 2024

- Tiền lương, tiền công CB-GV-NV với số tiền: 27.146 triệu đồng

Trong đó: + Nguồn ngân sách (98 người): 18.943 triệu đồng (bình quân thu nhập 16 triệu đồng/người/tháng)

+ Nguồn ngoài ngân sách (97 người): 8.203 triệu đồng (bình quân thu nhập 7 triệu đồng/ người/tháng)

- Trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ theo quy định: 6.872 triệu đồng

Trong đó: + Nguồn ngân sách:

3.313 triệu đồng

+ Nguồn ngoài ngân sách:

3.560 triệu đồng

- Các khoản phụ cấp và khoản theo lương với số tiền: 172 triệu đồng

2.2. Chi trực tiếp các chế độ cho sinh viên: 18.307 triệu đồng chiếm 28% tổng chi

Trong đó: -Tiền sinh hoạt phí của sinh viên sư phạm theo NĐ 116/2020: 14.991 triệu đồng.

- Chi các chế độ trả trực tiếp cho sinh viên Lào: 1.517 triệu đồng

-Tiền Học bổng khuyến khích học tập: 791 triệu đồng

- Tiền trợ cấp xã hội cho sinh viên: 886 triệu đồng

- Tiền hỗ trợ khác cho sinh viên: 122 triệu đồng

2.3. Chi phục vụ chuyên môn: 6.624 triệu đồng, chiếm 10 % tổng chi

- Chi phí phục vụ chuyên môn: giờ giảng, chi bồi dưỡng đội ngũ, chi thực hành thực tập, tổ chức các kỳ thi, Hỗ trợ sinh viên,...: 2.490 triệu đồng

- Chi thanh toán các dịch vụ công cộng: Điện, nước, điện thoại, internet... 1.249 triệu đồng.

- Chi công tác phí: 250 triệu đồng.
- Chi hoạt động nghiên cứu khoa học và xuất bản tạp chí KHCN: 570 triệu đồng (trong đó: đề tài cấp trường: 500 triệu; xuất bản tạp chí: 70 triệu)
- Chi phí thực hiện chương trình hành động 04 (BD nâng cao kiến thức khởi nghiệp cho sinh viên, xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo ngành nghề kinh tế mũi nhọn của tỉnh): 400 triệu đồng
- Chi phí đào tạo tiến sĩ trong nước: 69 triệu đồng
- Chi phí nghiệp vụ khác: 1.596 triệu đồng

2.4. Chi xây dựng, mua sắm, sửa chữa TSCĐ: 3.275 triệu đồng, chiếm 5 % tổng chi.

Trong đó: - Chi sửa chữa cơ sở vật chất theo nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: 2.968 triệu đồng

- Bảo hiểm tài sản và phương tiện: 17 triệu đồng
- Bảo trì phần mềm đào tạo, thư viện số: 38 triệu đồng
- Chi mua sắm TSCĐ, công cụ dụng cụ: 252 triệu đồng

2.5. Chi phúc lợi, khen thưởng, phát triển hoạt động sự nghiệp: 34 triệu đồng

Trong đó: - Phúc lợi tập thể: 24 triệu đồng

- Quỹ hoạt động phát triển sự nghiệp: 10 triệu đồng

2.6. Chi nộp ngân sách cấp trên (thực hiện nghĩa vụ thuế): 346 triệu đồng, chiếm 1,9% tổng chi

2.7. Chi thực hiện tinh giản biên chế: 19 người với số tiền: 2.333 triệu đồng

3. Nguồn kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau:

3.1. Ngân sách cấp tự chủ còn lại đến 31/12/2024 chuyển năm sau: 6,3 triệu đồng

3.2. Nguồn ngân sách cấp không tự chủ: Hủy dự toán tại kho bạc: 5.535 triệu đồng, do số lượng sinh viên nhập học ít hơn so với kế hoạch

3.3. Nguồn thu tại đơn vị:

Các khoản lương và phụ cấp nợ còn phải trả cho CBGV nguồn ngoài ngân sách trong năm 2024 là 5.992 triệu đồng

(trong đó: Nợ tiền lương 4.965 triệu đồng; nợ phụ cấp ưu đãi nghề 1.027 triệu đồng)

Các khoản phải nộp theo lương của CBGV, NV nguồn ngoài ngân sách còn nợ cơ quan BHXH: 670 triệu đồng.

II. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn và một số tồn tại

1. Thuận lợi:

- Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập cơ bản đáp ứng nhu cầu.
- Công tác phối kết hợp giữa các đơn vị trong trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chung được duy trì tương đối tốt.



- Trong năm 2024, ngoài việc được cấp kinh phí chi ngân sách hàng năm, nhà trường còn nhận được sự hỗ trợ của UBND tỉnh để chi tính giảm biên chế cho 19 CBGV với số tiền 2.333 tỷ đồng và hỗ trợ cho nhà trường số tiền 2.840 triệu đồng, số tiền này nhà trường tiết kiệm để chi trả nợ lương năm 2023 cho CBGV, NV ngoài ngân sách.

2. Khó khăn:

- Quy mô đào tạo ngoài sư phạm ngày càng giảm, nên nguồn chi ưu tiên cho con người vẫn chiếm tỷ trọng cao trong tổng số chi; khó đảm bảo tự chủ theo lộ trình theo quy định.

- Nguồn kinh phí từ ngân sách chỉ cấp đủ quỹ tiền lương cho 96 người thuộc biên chế, 02 người thuộc diện thu hút nhân tài, vì vậy việc đảm bảo tiền lương, thu nhập cho CB, GV và người lao động nguồn ngoài ngân sách gặp rất nhiều khó khăn.

- Nguồn thu học phí từ hệ đào tạo liên thông, liên kết đào tạo với các đơn vị ngày càng giảm mạnh (nguồn tuyển sinh giảm mạnh) nên làm giảm nguồn thu của trường ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn cũng như việc chi trả tiền lương, tiền công cho CB, GV, NV ngoài ngân sách;

- Chưa có các giải pháp chủ động để tăng các nguồn thu khác nhằm đảm bảo trả lương, ổn định thu nhập cho cán bộ, GV và người lao động.

3. Một số tồn tại

- Nguồn thu chủ yếu dùng chi trả lương vì vậy việc chi cho hoạt động nghiệp vụ chuyên môn còn chiếm tỷ trọng thấp nhất là trong nghiên cứu khoa học;

- Tài sản, CSVC đã xuống cấp chưa có đủ kinh phí để sửa chữa, trang cấp do vậy công tác sử dụng hiệu quả chưa cao;

- Số lượng sinh viên năm học 2024-2025 giảm còn 1149 sinh viên (sinh viên sư phạm 682 SV, sinh viên ngoài sư phạm 467SV) trong khi đó số lượng cán bộ giảng viên toàn trường chưa được tính giảm theo đề án vị trí việc làm (193 người) trong khi đó nguồn thu không đảm bảo dẫn đến tình trạng nợ lương kéo dài đối với biên chế hưởng lương từ nguồn thu tại đơn vị;

Tóm lại: Trong năm 2024 tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn do số lượng sinh viên giảm mạnh dẫn đến nguồn thu không đảm bảo bù đắp chi phí, điều này ảnh hưởng rất lớn đến thu nhập của viên chức và người lao động trong nhà trường.

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo của Lãnh đạo cùng với sự phối hợp công việc của tập thể nhà trường, phòng KHTC & QLĐT đã cố gắng thực hiện kiểm soát các khoản chi tiết kiệm, đúng chế độ quy định. Thực hiện nghiêm túc việc công khai số liệu dự toán và quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Công tác lập, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục, đảm bảo đúng theo các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

C. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM HỌC 2025-2026

Nhà trường xác định công tác tuyển sinh là nhiệm vụ trọng tâm và cũng là khó khăn lớn cần có giải pháp đột phá. Năm học 2025–2026, Nhà trường đặt mục tiêu tuyển sinh từ 1.300 đến 1.500 sinh viên chính quy, đồng thời mở rộng các hình thức đào tạo ngoài chính quy nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của xã hội

Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị để xây dựng cơ chế đặt hàng đào tạo theo nhu cầu thực tiễn của địa phương, gắn đào tạo với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Quảng Trị mới.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý theo hướng đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, bảo đảm chất lượng và năng lực thích ứng với chuyển đổi số. Tinh gọn bộ máy, bố trí đội ngũ phù hợp theo Đề án vị trí việc làm.

Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giảng viên, người lao động được đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, góp phần tạo động lực, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ

Nhà trường thực hiện quản lý thu – chi minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời đa dạng hóa các nguồn thu hợp pháp thông qua hợp tác doanh nghiệp, dịch vụ đào tạo, nghiên cứu ứng dụng.

Về cơ sở vật chất, Trường tập trung đầu tư, nâng cấp các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, thư viện điện tử, hạ tầng công nghệ thông tin và ký túc xá sinh viên. Các công trình xuống cấp được rà soát, sửa chữa kịp thời, đảm bảo môi trường học tập và sinh hoạt hiện đại, thân thiện. Nhà trường cũng tăng cường công tác an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, đảm bảo môi trường an toàn, xanh – sạch – đẹp cho giảng viên, sinh viên.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo công khai tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2024 của nhà trường tại hội nghị viên chức và người lao động năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- HT và các PHT;
- Đăng trang website trường;
- Lưu VT, KHTC&QLĐT.



PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

